

CHÁNH THỐNG CAI CƠ NGUYỄN CỬU VÂN - THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP

Hoàng Đình Cán⁽¹⁾, Nguyễn Tấn Quốc⁽²⁾, Nguyễn Bạch Long⁽²⁾

(1) Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Long An

(2) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Long An

Ngày nhận bài 30/10/2024; Chấp nhận đăng 25/11/2024

Liên hệ email: bachlongnguyen298@gmail.com

Tóm tắt

Nguyễn Cửu Vân xuất thân từ hàng võ tướng của chúa Nguyễn. Ông được phong Cai cơ khi còn rất trẻ, làm đến Chánh Thống suất rồi Phó tướng dinh Trấn Biên. Ông cũng là vị tướng đầu tiên lãnh đạo quân, dân Đại Việt tổ chức cuộc chống Xiêm xâm lược, đồng thời có công lớn trong việc khai mở vùng đất Cù Úc (tức Vũng Gù) nay thuộc thành phố Tân An, tỉnh Long An. Là một danh tướng của dòng tộc đại công thần triều Nguyễn (chúa Nguyễn và vua Nguyễn) – dòng họ Nguyễn Cửu, Nguyễn Cửu Vân đã tiếp nối danh gia vọng tộc, đóng góp to lớn cho công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ biên cương của Tổ quốc, cũng như trong công cuộc khai mở vùng đất Nam Bộ Việt Nam. Ông cũng kế thừa truyền thống gia phong một cách suýt sác. Các con của Nguyễn Cửu Vân cũng trở thành võ tướng cao cấp của triều Nguyễn, kế nghiệp vẹn toàn việc nước việc nhà. Tìm hiểu thân thể và sự nghiệp của Nguyễn Cửu Vân không chỉ góp phần làm rõ vai trò của dòng họ Nguyễn Cửu trong việc xây dựng bảo vệ Tổ quốc mà còn thấu hiểu thêm về tiến trình khai mở vùng đất Tân An xưa.

Từ khóa: danh tướng, dòng họ, Nguyễn Cửu

Abstract

PRINCIPAL MILITARY COMMANDER NGUYEN CUU VAN - LIFE AND CAREER

Nguyen Cuu Van originated from the ranks of military generals under the Nguyen lords. He was appointed as a Commander at a very young age and later held the positions of Chief Commander and Deputy General of Tran Bien Garrison. He was the first general to lead the Dai Viet army and civilians in organizing resistance against the Siamese invasion. Additionally, he played a significant role in developing the Cu Uc region (later known as Vung Gu), which is now part of Tan An City, Long An Province. As a renowned general from the Nguyen Cuu family—a lineage of great meritorious officials under both the Nguyen lords and Nguyen emperors—Nguyen Cuu Van upheld the legacy of his distinguished ancestry. He made substantial contributions to the building, development, and protection of the nation's borders, as well as to the pioneering of the southern region of Vietnam. He also excellently carried on his family's traditions. His sons followed in his footsteps, becoming senior military officers of the Nguyen dynasty and successfully maintaining their familial and national duties. Studying the life and career of Nguyen Cuu Van not only highlights the role of the Nguyen Cuu family in the nation's construction and defense but also provides deeper insights into the development of the ancient Tan An region.

1. Giới thiệu

Dòng họ Nguyễn Cửu được xem là dòng tộc đại công thần của triều Nguyễn (chúa Nguyễn và vua Nguyễn), một đại danh gia vọng tộc nổi tiếng và có sự đóng góp to lớn cho công cuộc xây dựng, phát triển và bảo vệ biên cương của Tổ quốc, cũng như trong công cuộc khai mở vùng đất Nam Bộ Việt Nam. Với nhiều nhân vật lịch sử nổi tiếng như Nguyễn Cửu Dật, Nguyễn Cửu Tuấn, Nguyễn Cửu Hanh, Nguyễn Cửu Kỳ..., dòng tộc Nguyễn Cửu đã để lại dấu ấn vẹn toàn về tâm lòng trung nghĩa, hết lòng đóng góp công sức của mình cho chính quyền Đàng Trong, cả trong thời kỳ thịnh vượng bình an lẫn giai đoạn gian nan biến loạn (Võ Quang Vinh, 2018). Nguyễn Cửu Vân là một trong những danh nhân của dòng họ Nguyễn Cửu, một danh tướng, danh thần có công khai mở, bảo vệ vùng đất mới phương Nam ngay từ thời kỳ đầu của Quốc chúa Minh vương Nguyễn Phúc Chu (1675-1725). Thành phố Tân An, tỉnh Long An có một con đường mang tên Nguyễn Cửu Vân nằm bên dòng Bảo Định, có lịch sử gắn liền với tên tuổi của bậc đại công thần dưới thời chúa Nguyễn Phúc Chu. Dù vậy, thân thế của Nguyễn Cửu Vân vẫn còn là một dấu hỏi lớn. Bài viết này mong muốn góp phần tìm hiểu thêm tiểu sử vị danh tướng Nguyễn Cửu Vân trong việc mở mang vùng đất Tân An xưa.

2. Thân thế Nguyễn Cửu Vân

Nguyễn Cửu Vân xuất thân từ dòng họ Nguyễn Cửu, dòng họ này được xem là “Cao môn cự tộc” lâu đời ở Việt Nam. Theo Phổ hệ họ Nguyễn Cửu thì tộc họ này vốn họ Nguyễn ở Vụ Bôn, Nam Định mà sơ tổ là Định Quốc công Nguyễn Bặc 定國公阮𨗚 (924 - 979), bậc khai quốc công thần nhà Đinh, có công giúp vua Đinh Tiên Hoàng đánh dẹp, chấm dứt loạn 12 sứ quân vào thế kỷ X⁽¹⁾.

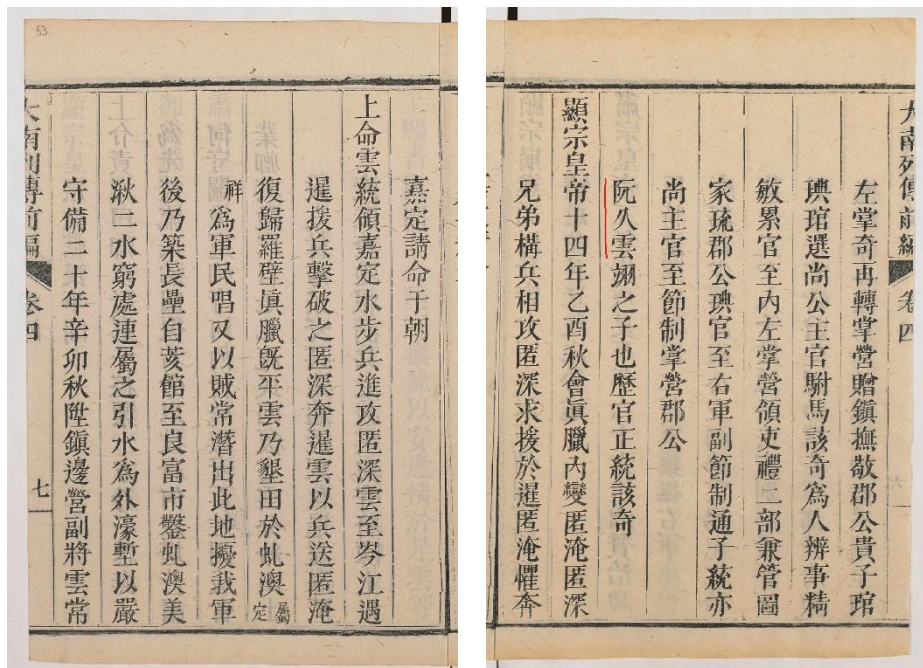
Đến đời hậu duệ thứ 10 là Phụ Đạo Huệ Quốc công Nguyễn Biện 輔道惠國公阮𨗚 trông thấy cảnh Hồ Quý Ly cướp ngôi nhà Trần, ông (Nguyễn Biện) đem gia quyến chuyển vào cư ngụ tại Gia Miêu Ngoại Trang, Thanh Hóa. Chiêu tập dân miền núi, tự làm Hùng trưởng về sau được phong làm Huệ Quốc công (Nguyễn Cửu Sà, 1994). Ông Nguyễn Biện được xem là Thái Thái thủy tổ 太太始祖 khởi nguồn của dòng họ Nguyễn Cửu và Gia Miêu Ngoại Trang, Thanh Hóa được xem là quê hương phát tích của dòng họ Nguyễn Cửu (Nguyễn Cửu Sà, 1994).

Trải qua 8 đời tính từ đời Phụ Đạo Huệ Quốc công Nguyễn Biện, đến đời thứ 9 là Nghĩa Lâm hầu Nguyễn Cửu Kiêu đã vượt sông Gianh vào Nam theo phò tá chúa Nguyễn vào năm 1623 được Vân Dương kinh phủ xem là vị tổ đầu tiên của dòng tộc Nguyễn Cửu ở Nam Hà. Sách ấy chép rằng, năm thứ 10 đời Hy Tông Hiếu Văn Hoàng Đế Nguyễn Phúc Nguyên (1563 - 1635) tức năm 1623, Nguyễn Cửu Kiêu từ Đông Đô nhận mật thư của Trịnh Phi Ngọc Tú (Nguyễn Phúc Ngọc Tú, hoàng nữ thứ 2 của Nguyễn Hoàng) giao cho để phò ấn về Nam. Đến Quảng Bình, ông gặp Chiêu Quận công Nguyễn Hữu Dật 昭郡公阮有鎰, nhờ tiến cử ra mắt chúa Nguyễn để dâng mật thư và báo án. Chúa vui mừng, cho ông nhận chức Đội trưởng, Quản Mã cơ thuyền, sau thăng làm Cai đội Trung đạo thuyền và được chúa Nguyễn gả hoàng nữ thứ 4 là Ngọc Đình, đồng thời ân điển ban quốc tính “Phúc” 福 cho dòng họ này. Đến năm Minh Mạng nguyên niên (1820) ban sắc chỉ đổi lại thành họ Nguyễn Cửu 阮久 (tương ứng với đời thứ 6 của dòng tộc Nguyễn Cửu ở Nam Hà). Từ đây, con cháu dòng tộc này chính thức mang họ Nguyễn Cửu cho đến ngày nay.

Nghĩa Quận công Nguyễn Cửu Kiều cùng các vị Chánh phối (Công nữ Nguyễn Thị Ngọc Đĩnh) và Nguyên phối (Á Tĩnh phu nhân) sinh được 10 người con (7 nam và 3 nữ), gồm: con trai trưởng là Vị Lĩnh hầu Nguyễn Phúc Thiên 阮福/久千 (Phái 1); con thứ 2 là Duyên Lộc hầu Nguyễn Phúc Duyên 阮福/久緣 (phái 2); con thứ 3 là Trấn Quận công Nguyễn Phúc Ứng 阮福/久應 (Phái 3); con thứ 4 là Dục Đức hầu Nguyễn Phúc Kế 阮福/久繼 (thường gọi là Cửu Dục, Phái 4); con thứ 5 là Nguyễn Phúc Thân 阮福/久紳 (Phái 5); con thứ 6 là Nguyễn Phúc Ngưu 阮福/久牛 (Phái 6); con thứ 7 là Nguyễn Phúc Sáng 阮福/久創 (Phái 7); con gái trưởng là Nguyễn Thị Hồng 阮氏紅; con gái thứ 2 là Nguyễn Thị Lọt 阮氏潯 (còn gọi là Thị Tân), con gái thứ 3 là Nguyễn Thị Ngọc 阮氏玉 (Nguyễn Cửu Sà, 1994).

Trong đó có 2 người con trai tài giỏi là võ tướng Nguyễn Cửu Ứng và Nguyễn Cửu Kế mà sử sách thường gọi là Nguyễn Cửu Dục. Nguyễn Cửu Ứng là người dũng cảm, có tài bắn súng lớn, thoát đầu làm Cai Cơ, Quản Cơ Tả Trung Kiên, dần thăng lên Bộ Chính doanh Trấn thủ rồi Chương Doanh, Thống suất đạo Lưu Đoàn. Người con thứ hai là Cửu Dục làm quan Quảng Bình Thủy doanh Tham tướng rồi thăng Chương cơ dần lên Chương doanh, đến mùa hạ 1714 thì mất, được chúa Nguyễn tặng phong chức Trấn phủ.

Nguyễn Cửu Vân có tên húy là Hành 行 không rõ năm sinh, mất vào ngày 29 tháng 04 âm lịch không rõ năm (Nguyễn Cửu Sà, 1994), ông (Cửu Vân) là con trai duy nhất của Dục Đức hầu Nguyễn Cửu Dục (Nguyễn Cửu Sà, 1994). Đa phần các sách chính sử triều Nguyễn điều thống nhất biên chép gọi là Nguyễn Cửu Vân “gọi tên là Nguyễn Cửu Vân, tức lấy một chữ đầu tước hiệu (Vân Tường hầu) để dùng đặt tên. Trường hợp này khá phổ biến trong những tư liệu sử sách, ghi chép về thời các chúa Nguyễn, mà chính ngay trường hợp thân phụ của ông (Dục Đức hầu Nguyễn Phúc/Cửu Kế, chính sử ghi là Nguyễn Cửu Dục) và con trai ông (Triêm Ân hầu Nguyễn Phúc/Cửu Búa, chính sử ghi là Nguyễn Cửu Triêm/Chiêm) đều là minh chứng cho cách dùng chữ của tên tước (tước hiệu) để gọi thành tên người” (Võ Quang Vinh, 2023).



Hình 1. Sách Đại Nam liệt truyện tiền biên, quyển 4 viết về Nguyễn Cửu Vân

3. Sự nghiệp của Nguyễn Cửu Vân

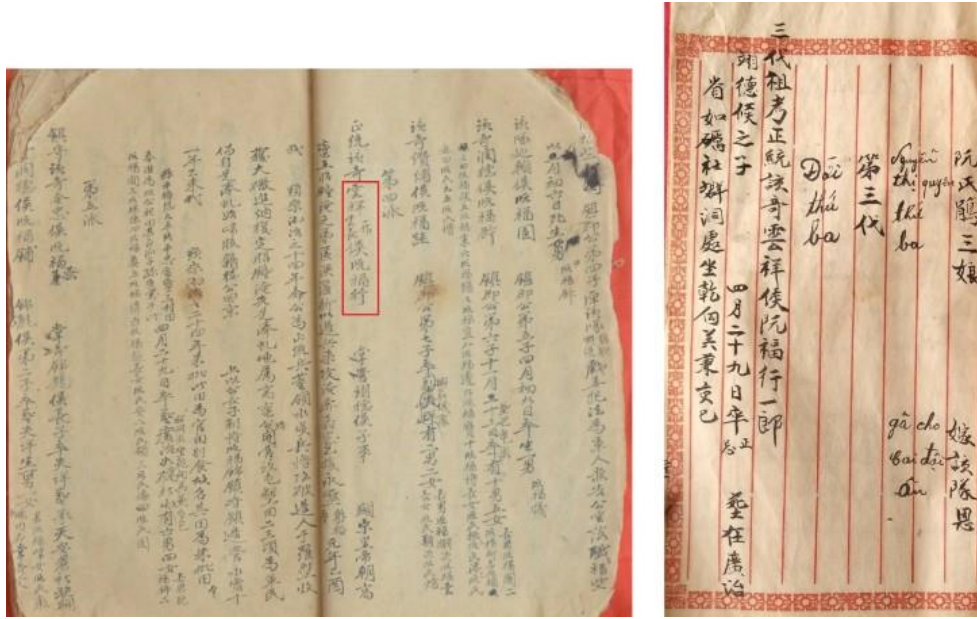
Nguyễn Cửu Vân là vị tướng lừng danh ở đất Gia Định xưa, tên tuổi của Nguyễn Cửu Vân được sử sách nhắc đến đầu tiên vào năm 1705⁽²⁾ gắn liền với sự kiện nội chiến của Chân Lạp, hai anh em Nặc Yên và Nặc Thâm dấy quân đánh nhau. Nặc Thâm cầu viện quân Xiêm, còn Nặc Yên sợ chạy sang Gia Định nhờ chúa Nguyễn Phúc Chu ứng cứu. Chúa Nguyễn lệnh cho Nguyễn Cửu Vân thống lĩnh các quân thủy, bộ ở Gia Định tiến đánh Nặc Thâm, khi đến Sầm Giang (Rạch Gầm) thì gặp quân Xiêm. Tại đây, Nguyễn Cửu Vân chỉ huy quân đội đánh tan viện binh của Xiêm, đưa Nặc Yên trở lại thành La Bích (tức Longvek, Cambodia). Sau khi tình hình Chân Lạp đã yên, ông rút quân về Vũng Gù⁽³⁾ để xướng suất cho quân và dân khẩn hoang. Ông lại cho rằng giặc thường ngằm đến đất này quấy rối phía sau quân ta, bèn đắp lũy dài từ Quán Gai đến chợ Lương Phú, đào thông đầu nguồn hai ngòi Vũng Gù - Mỹ Tho, dẫn nước về làm hào ngoài lũy để việc phòng thủ được nghiêm ngặt hơn (Quốc sử quán triều Nguyễn, 1997).

Năm Tân Mão (1711) ông được thăng làm Trấn Biên doanh Phó tướng, lĩnh trọng trách trông giữ bờ cõi phía Nam, sau đó ông được triệu hồi về kinh Thuận Hóa - Phú Xuân rồi ốm mất và được an táng tại xứ Sơn Côn Động, thuộc thôn Như Lệ, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị ngày nay (Nguyễn Cửu Sà, 1994), vì nơi đây là đất được chúa Nguyễn ban cho con cháu dòng họ Nguyễn Cửu làm nơi an táng (ngoài ra còn có các thôn Tích Tường, thôn Phước Môn (Võ Quang Vinh, 2023) nay cũng thuộc xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị) nên rất nhiều thế hệ con cháu Nguyễn Cửu từ đời thứ 2 trở về sau được an táng tại đây, trong đó có thân phụ của ông (Cửu Vân) là Nguyễn Cửu Dực và con trai thứ 5 của ông (Cửu Vân) là Nguyễn Cửu Đàm (Nguyễn Cửu Sà, 1994).

Đánh giá công lao của ông đối với việc “*Phò chúa dựng nghiệp, mở mang bờ cõi*” Quốc sử quán triều Nguyễn viết rằng “*Việc mở mang cõi Nam, công Vân rất nhiều*” và đề ghi nhớ công trạng đó, sau khi vương triều Nguyễn được chính thức thành lập vào năm 1802 đã truy tặng tước “Hầu” (Võ Quang Vinh, 2023) và tinh biểu công trạng của ông bằng việc chính thức hóa danh phận và ngôi thứ trong hệ thống bách thân được phỏng theo quan giai cõi trần với phẩm trật Thượng đẳng thần 上等神. Sắc phong (Thượng đẳng thần) của ông được phụng thờ tại miếu Hội đồng Vĩnh Long và miếu Hội đồng Định Tường để quan chức và nhân dân địa phương thời phụng muôn đời.

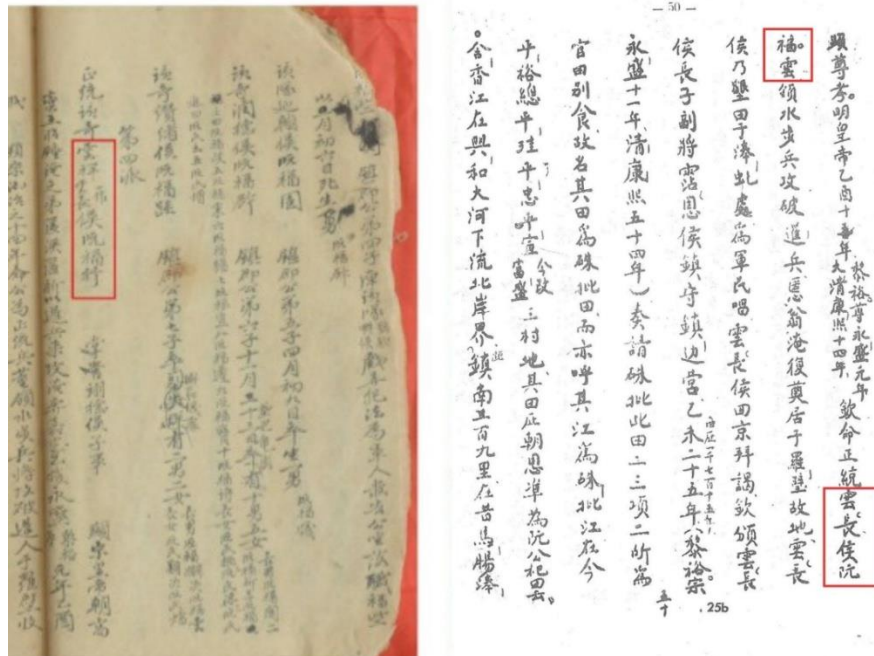
Qua rà soát các gia phả của tộc Nguyễn Cửu làng Vân Dương và một số tư liệu lịch sử cho thấy Nguyễn Cửu Vân có đến 4 “tước hiệu”: Vân Tường hầu 雲祥侯, Vân Trường hầu 雲長侯, Vân Long hầu 雲龍侯 và Vân Trung hầu 雲忠侯, tất các các tước hiệu đều có chữ “Vân 雲” đầu tiên, cụ thể (Võ Quang Vinh, 2023):

(1) Tên tước hiệu thứ nhất là Vân Tường hầu 雲祥侯 được ghi chép trong Vân Dương kinh phổ lưu giữ tại Nhà thờ Đại tộc Nguyễn Cửu ở Vân Dương, phường Xuân Phú, thành phố Huế (ghi Chính thống Cai cơ Vân Tường [nhất tác Vân Trường] hầu Nguyễn Phúc Hành) và Gia phả Phái 4 tại thôn Xuân Ổ, xã Phú Xuân, huyện Phú Vang, Thừa Thiên Huế (ghi Chính thống Cai cơ Vân Tường hầu Nguyễn Phúc Hành).



Hình 2. Từ trái sang phải Vân Dương kinh phổ và Gia phả Phái 4

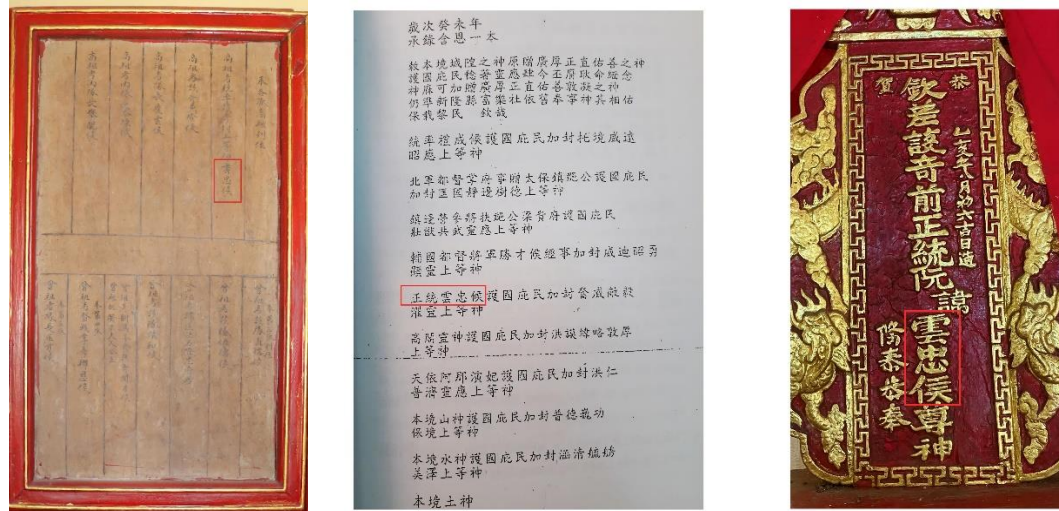
(2) Tên tước hiệu thứ hai là Vân Trường hầu 雲長侯 cũng được ghi chép trong Vân Dương kinh phổ “Chính thống Cai cơ Vân Trường [nhất tác Vân Trường] hầu Nguyễn Phúc Hành”; Gia Định thành thông chí ghi “Chính thống Vân Trường hầu Nguyễn Phúc Vân” khi biên về sông Châu Khê và sông Bảo Định; lịch triều tạp kỷ ghi “Vân Trường hầu Nguyễn Phúc Vân”.



Hình 3. Từ trái sang phải Vân Dương kinh phổ và Gia Định thành thông chí

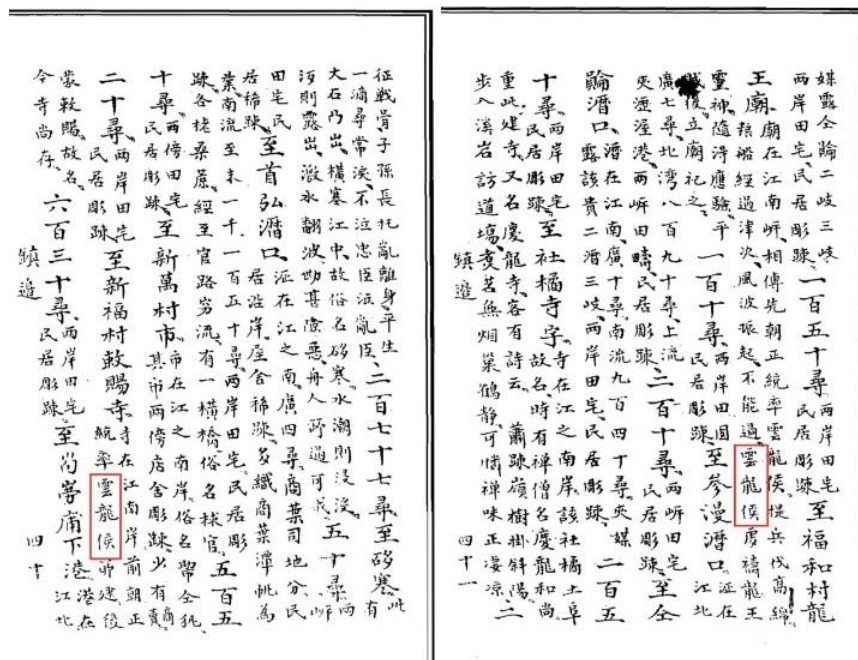
(3) Tên tước hiệu thứ ba là Vân Trung hầu 雲忠侯 được viết vào tám bảng gỗ ghi tên cao tổ các Phái hiện được phối thờ trong Nhà thờ Đại tộc Nguyễn Cửu ở Vân Dương với dòng chữ “Cao tổ khảo Thống suất Cai cơ, phong Thượng đẳng thần Vân Trung

hầu”; Bản Hàm Ân tại đình Phú Lạc (xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh) ghi “Chánh thống Vân Trung hầu” và bài vị thờ tại đình thần Long Thới (khu phố Phước Trung, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) ghi “Khâm sai Cai cơ Tiền Chánh thống Nguyễn hựu Vân Trung hầu tôn thân”.



Hình 4. Từ trái sang phải: tấm bảng gỗ tại Nhà thờ Đại tộc Nguyễn Cửu tại Làng Vân Dương, Bản Hàm Ân tại đình Phú Lạc, Thần vị tại đình Long Thới

(4) Tên tước hiệu thứ tư là Vân Long hầu 雲龍侯 được biên chép trong sách Hoàng Việt nhất thống dư địa chí của Thượng thư Lê Quang Định khi biên chép về gốc tích miếu Long Vương (tọa lạc tại khu phố Thái Bình, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh) và Sắc Tứ Hộ Quốc Quan Tự (tọa lạc tại Khu phố 1, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).



Hình 5. Hoàng Việt nhất thống dư địa chí ghi về Sắc Tứ Hộ Quốc Quan Tự và miếu Long Vương

Nguyễn Cửu Vân sinh được 10 người con (6 nam, 4 nữ) gồm: (1) Nguyễn Phúc Búa 阮福/久鉢 (sách sử thường gọi là Nguyễn Cửu Triêm/Chiêm); (2) Nguyễn Phúc Nhân 阮福聞; (3) Nguyễn Phúc Chấn 阮福振; (4) Nguyễn Phúc Điện 阮福奠; (5) Nguyễn Phúc Đàm 阮福潭; (6) Nguyễn Phúc Siêu 阮福超; Nguyễn Thị An 阮氏安, Nguyễn Thị Lĩnh 阮氏領, Nguyễn Thị Luận 阮氏論, Nguyễn Thị Có 阮氏固 (Nguyễn Cửu Sà, 1994).

Nguyễn Cửu Vân có 3 người con rất nổi tiếng. Thứ nhất là con trưởng Nguyễn Cửu Triêm, năm 1715 giữ chức Trấn Biên doanh Lưu thủ, đến năm 1731, nhờ công đánh tan giặc trên sông Lật Giang (đoạn sông Vàm Cỏ Đông chảy qua địa phận Bến Lức), được Chúa tin dùng cho Thống lĩnh quân doanh Trấn Biên. Thứ hai là Nguyễn Cửu Đàm làm quan Hữu Quân Phó Tiết Chế, mùa xuân năm 1722, quân Xiêm dấy binh xâm lấn Hà Tiên và Nam Vang, ông được Chúa phong làm Khâm Sai Chánh Thống Suất Đốc Chiến, cùng với Tham tướng Trần Phúc Thành chỉ huy một vạn quân thủy bộ của 2 doanh Bình Khang, Bình Thuận và 30 chiến thuyền ở Gia Định đánh tan giặc xâm lược. Sau đó, ông cho quân lui về đóng giữ ở Gia Định. Tại đây, ông chỉ huy xây dựng 2 công trình lịch sử đặt nền tảng cho sự phát triển đô thị Sài Gòn đó là đắp lũy Bán Bích và đào kênh Ruột Ngựa. Thứ ba là bà Nguyễn Thị Khánh mà dân gian quen gọi là Bà Nghè. Theo sử sách, bà chính là người đứng ra tổ chức khai khẩn vùng sông Bình Trị (rạch Thị Nghè ngày nay), làm đường, bắc cầu cho dân qua lại, vì thế để tưởng nhớ công lao của bà, nhân dân nơi đây đã đặt tên cho vùng đất này là Thị Nghè.

4. Kết luận

Nguyễn Cửu Vân xuất thân trong một dòng tộc “võ nghiệp” vừa có quan hệ quân thân vừa có quan hệ thân tộc mật thiết với hoàng tộc Nguyễn Phúc, đây là dòng tộc gắn chặt với quá trình hình thành và phát triển của nhà Nguyễn. Trong đó, Phái 4 của Nguyễn Cửu Vân cùng các con cháu đời sau là những người có công rất lớn trong việc đấu tranh, mở mang đất phương Nam, dấu ấn đó vẫn còn được khắc ghi đậm nét trong chính sử và tâm thức dân gian Nam Bộ. Nguyễn Cửu Vân được vua Thiệu Trị, TỰ ĐỨC 3 lần ban Sắc phong là 1 trong 5 "Thượng Đẳng Thần" phương Nam. Năm 1849, vua Tự Đức còn sắc phong bức hoành phi “Nhất Môn Trung Nghĩa” tặng dòng họ Nguyễn Cửu, ghi nhận công lao của các vị từ thời chúa Nguyễn đến đời vua Nguyễn.

Chú thích:

- (1) Trích lời giới thiệu trong Phổ hệ họ Nguyễn Cửu do Nguyễn Cửu Sà biên dịch năm 1994. Phổ hệ họ Nguyễn Cửu gồm 02 quyển là: Gia Miêu Bắc phổ biên chép từ Thái Tể Định Quốc công Nguyễn Bặc đến thứ 17 tức là đến đời Quảng Quận công Nguyễn Quảng 廣郡公阮廣 là thân phụ của Nghĩa Lâm hầu Nguyễn Cửu Kiều; Vân Dương kinh phổ chép tiếp 05 đời sau, bắt đầu từ Nghĩa Lâm hầu Nguyễn Cửu Kiều. Theo Hội đồng trị sự Nguyễn Phúc tộc (1995), Nguyễn Phúc tộc thế phả, Nxb Thuận Hóa - Huế, 1995, tr.21, cũng xem Định Quốc công Nguyễn Bặc là đấng thủy tổ của dòng họ, như vậy dòng tộc Nguyễn Cửu là họ hàng xa đời với hoàng tộc Nguyễn Phúc của vua chúa nhà Nguyễn.
- (2) Một số nghiên cứu mới cho biết, tên tuổi của Nguyễn Cửu Vân xuất hiện vào năm 1698 khi tướng nhà Trịnh là Trịnh Huyền làm trấn thủ Nghệ An, kiêm trấn châu Bắc Bộ Chính (tỉnh Quảng Bình ngày nay) có ý định đánh chiếm châu Nam Bộ Chính. Để bảo vệ cho lãnh thổ, chúa Nguyễn Phúc Chu ra lệnh cho Cai cơ thủy quân Nguyễn Hữu Khánh và Nguyễn Cửu Vân đem binh thuyền trấn thủ ở cửa biển ngăn chặn sự tiến công của quân Trịnh. Thông tin trên có lẽ sai, vì theo Đại Nam thực lục, tập 1, sách đã dẫn, tr.111, người trấn giữ cửa biển cùng với Cai cơ thủy quân Nguyễn Hữu Khánh khi ấy là Nguyễn Cửu Vạn (Cai đội Vạn Lộc hầu Nguyễn Cửu Vạn) và theo Phổ hệ họ Nguyễn Cửu, sách đã dẫn, tr.32 cho

biết Nguyễn Cửu Vạn là con trưởng Vị Xuyên hầu Nguyễn Cửu Thiên thuộc Phái 1 Đồi thứ 3, tức ông (Cửu Vạn) là anh em chú bác ruột với Nguyễn Cửu Vân.

- (3) Vũng Cù/Vũng Gù/Cù Úc là tục danh xưa chỉ khoảng đất giáp giới giữa Long An và Tiền Giang ngày nay. Theo Lê Công Lý (2023), Khảo tả lịch sử hơn 300 năm kinh Vũng Cù/Bảo Định, trích Kỷ yếu Hội thảo đề tài khoa học cấp tỉnh - Nguyễn Cửu Vân với những dấu ấn lịch sử trên vùng đất Tân An, Long An 2023, tr.90: cho rằng Vũng Cù mới là tên gọi gốc nhưng thường được đọc là Vũng Gù, vì hai âm C (K) và G rất gần gũi nhau về ngữ âm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Long An (2023). *Nguyễn Cửu Vân với những dấu ấn lịch sử trên vùng đất Tân An*. Kỷ yếu hội thảo khoa học. Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Long An.
- [2] Lê Quang Định (2002). *Hoàng Việt nhất thống dư địa chí*. Bản dịch Phan Đăng. NXB Thuận Hóa, Huế.
- [3] Ngô Cao Lãng (1995). *Lịch triều tạp ký*. Bản dịch Hoa Bằng. NXB Khoa học Xã hội.
- [4] Nguyễn Cửu Sà (biên dịch, 1994). *Phổ hệ họ Nguyễn Cửu*.
- [5] Quốc sử quán triều Nguyễn (1997). *Đại Nam liệt truyện*. Tập 1. Bản dịch Viện sử học. NXB Thuận Hóa, Huế.
- [6] Quốc Sử quán triều Nguyễn (2002). *Đại Nam thực lục*. Tập 1. Bản dịch Viện Sử học. NXB Giáo dục.
- [7] Trịnh Hoài Đức (1972). *Gia Định thành thông chí*. Dịch giả Tu Trai Nguyễn Tạo, Nha Văn hóa Phủ Quốc Vụ Khanh đặc trách văn hóa xuất bản, Sài Gòn.
- [8] Võ Quang Vinh (2018). Vai trò và vị thế của tộc Nguyễn Cửu đối với lịch sử, văn hóa xứ Thần Kinh. *Tạp chí Sông Hương*.
- [9] Võ Vinh Quang dịch (2023). *Chánh thống Nguyễn Cửu Vân và dòng tộc Nguyễn Cửu trong lịch sử nam tiến của dân tộc*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học Nguyễn Cửu Vân với những dấu ấn lịch sử trên vùng đất Tân An. Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Long An.